



# Thái Bình

## Chủ nhật

**SỐ 681**  
**Chủ nhật**  
**Ngày 17 - 1 - 2021**

**CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH**  
**TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH**

**TÒA SOẠN:**  
**13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**  
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544  
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: [www.baothaibinh.com.vn](http://www.baothaibinh.com.vn)  
EMAIL: [toasoan@baothaibinh.com.vn](mailto:toasoan@baothaibinh.com.vn)



## Tuyên dương học sinh đạt giải nhất các kỳ thi, cuộc thi (Xem tin trang 8)



Đồng chí Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh cùng lãnh đạo các sở, ban, ngành, lãnh đạo huyện Hưng Hà chụp ảnh lưu niệm cùng các em học sinh đạt giải nhất cấp tỉnh.

## QUỲNH PHỤ Tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2020

Sáng ngày 16/1, Huyện ủy Quỳnh Phụ tổ chức hội nghị tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2020, triển khai nhiệm vụ năm 2021. Đồng chí Hoàng Thái Phúc, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Nội chính Tỉnh ủy tới dự.

Năm 2020, công tác xây dựng Đảng của huyện Quỳnh Phụ được tăng cường, đổi mới, đã khẳng định vai trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng đối với các nhiệm vụ chính trị của ngành, cơ quan, địa phương, đơn vị. Đảng bộ huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ huyện và đại hội các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc nhiệm kỳ 2020 - 2025. Cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn. Thực hiện thắng lợi nhiều mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...

Năm 2021, Đảng bộ huyện Quỳnh Phụ phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chính quyền huyện vững mạnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện đạt loại tốt trở lên; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát huy mọi nguồn lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, 90% trở lên tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

TRỊNH CƯỜNG

## Rộn ràng quất tết Đông Hòa



Trang 4

## Tích tụ ruộng đất trồng cà rốt



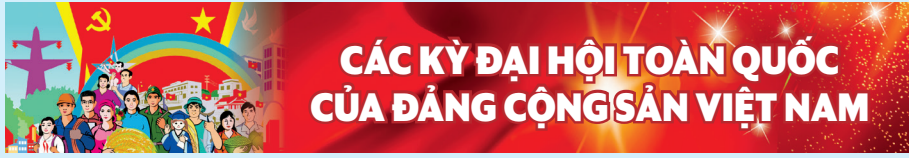
Trang 5

## DÒNG SÔNG ĐỎ...



Trang 7





Từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã trải qua 12 kỳ đại hội; mỗi kỳ đại hội Đảng là một mốc son lịch sử khẳng định những thắng lợi, thành tựu và bài học kinh nghiệm của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Báo Thái Bình điểm lại các dấu mốc quan trọng của Đảng.

## ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ V CỦA ĐẢNG

# Tất cả vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì hạnh phúc của nhân dân



Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng họp từ ngày 27 - 31/3/1982 tại Thủ đô Hà Nội. Ảnh tư liệu

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng họp từ ngày 27 - 31/3/1982 tại Thủ đô Hà Nội. Dự Đại hội có 1.033 đại biểu thay mặt cho hơn 1.727.000 đảng viên.

Từ Đại hội lần thứ IV đến Đại hội lần thứ V của Đảng là những năm đầu cả nước bước vào kỷ nguyên xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trên đất nước ta diễn ra nhiều sự kiện lịch sử quan trọng; toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã nỗ lực vượt nhiều khó khăn chống chọi, giành nhiều thắng lợi song cũng đang gặp những khó khăn mới, khủng hoảng về kinh tế - xã hội ở nước ta đã xuất hiện. Tình hình đó đòi hỏi Đảng phải kiểm điểm lại đường lối, chủ trương, đánh giá khách quan thành tựu và khuyết điểm, vạch rõ những chủ trương và biện pháp để khai thác tiềm năng của đất nước, khắc phục những khó khăn, giải quyết đúng những vấn đề quan trọng và cấp bách về xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc, về sản xuất và đời sống... nhằm tiếp tục đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên.

Đại hội nghe Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và nhiều báo cáo quan trọng khác. Đại hội đã chỉ ra nguyên nhân khách quan, chủ quan của khó khăn, yếu kém, thẳng thắn nêu lên nguyên nhân chủ quan, đó là những sai lầm về lãnh đạo và quản lý kinh tế, quản lý xã hội; chưa thấy hết khó khăn, phức tạp của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội từ một nền kinh tế mà sản xuất nhỏ còn phổ biến, duy trì quá lâu cơ chế quản lý hành chính, quan liêu bao cấp, chậm thay đổi các chính sách...

Đại hội khẳng định tiếp tục thực hiện đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa của Đại hội lần thứ IV, vạch ra chiến lược kinh tế - xã hội, những kế hoạch phát triển, những chủ trương, chính sách và biện pháp thích hợp trong từng chặng đường. Chặng đường trước mắt bao gồm những năm trong thập kỷ 80 với mục tiêu tổng quát: Ổn định dân dân, tiến lên cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân; Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, chủ yếu nhằm thúc đẩy sản xuất nông nghiệp, hàng tiêu dùng và xuất khẩu...; Hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở các tỉnh miền Nam, hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc; củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong cả nước; Đáp ứng những nhu cầu của công cuộc phòng thủ đất nước, củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh trật tự.

Đại hội nhấn mạnh nhiệm vụ then chốt của công tác xây dựng Đảng là tiếp tục nâng cao tính giai cấp công nhân, tính tiên phong của Đảng, xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức nhằm bảo đảm thực hiện thắng lợi đường lối của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Trung ương gồm 116 ủy viên chính thức, 36 ủy viên dự khuyết. Đồng chí Lê Duẩn được bầu tiếp tục làm Tổng Bí thư của Đảng. Ngày 10/7/1986, Tổng Bí thư Lê Duẩn từ trần. Ban Chấp hành Trung ương họp phiên đặc biệt vào ngày 14/7/1986 bầu đồng chí Trường Chinh làm Tổng Bí thư của Đảng.

Đại hội lần thứ V đánh dấu chuyển biến mới về sự lãnh đạo của Đảng trên con đường đấu tranh "Tất cả vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì hạnh phúc của nhân dân".

VĂN NGUYỄN (tổng hợp)

# Hồ Chí Minh

(tuyengiao.vn) **Khát vọng Việt Nam trong đổi mới, hội nhập quốc tế là khát vọng của đất nước - dân tộc và con người Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh. Khát vọng ấy hòa hợp ý Đảng - lòng dân, trở thành phép nước, thống nhất lý tưởng, mục tiêu, đồng tâm nhất trí trong hành động để thực hiện.**

## NHỮNG HÀM NGHĨA CỦA KHÁT VỌNG VIỆT NAM TRONG DỰ THẢO VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XIII

Đại hội XIII của Đảng sẽ tổng kết 35 năm đổi mới, trong đó có 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta được Đại hội VII của Đảng thông qua năm 1991. Đại hội cũng sẽ nhìn lại chặng đường 10 năm thực hiện Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011, 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, đặc biệt là đánh giá về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng mà Đảng ta đã xác định là nhiệm vụ then chốt. Trên cơ sở đó, Đại hội XIII sẽ xác định những nhiệm vụ, những khâu đột phá, đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, hướng tâm nhìn tới giữa thế kỷ XXI (2045), đưa nước ta trở thành một nước phát triển, thực hiện khát vọng Việt Nam - một Việt Nam phát triển nhanh và bền vững, dân tộc Việt Nam cường thịnh, sánh vai cùng các nước năm châu như Hồ Chí Minh hằng mong muốn từ những ngày đầu xây dựng chính thể cộng hòa dân chủ ở nước ta sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám.

Đảng đối với dân tộc để xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp chiến lược.

Làm tốt cả hai vấn đề đó cũng chính là chuẩn bị trực tiếp cho việc thực hiện khát vọng Việt Nam. Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta thừa hưởng di sản vĩ đại mà Hồ Chí Minh để lại, trao truyền cho mọi thế hệ muôn đời sau. Đó là tài sản tinh thần vô giá của Đảng, của dân tộc Việt Nam. Di sản Hồ Chí Minh, kết tinh ở tư tưởng, đạo đức, phong cách và phương pháp của Người, thể hiện khát vọng mãnh liệt của Người về một tương lai tươi sáng, triển vọng tốt đẹp của dân tộc ta hướng tới hệ giá trị cốt lõi của phát triển: Độc lập - Tự do - Hạnh phúc của Tổ quốc, dân tộc và nhân dân ta.

Đại hội XIII nhấn mạnh tới khát vọng phát triển, khơi dậy lòng yêu nước và tinh thần dân tộc, phát huy mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân ta để thực hiện những hành động sáng tạo và những đột phá của phát triển... cho thấy rõ, Đảng ngày càng nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn, vận dụng và phát triển sáng tạo về tư tưởng và di sản Hồ Chí Minh, quyết tâm thực hiện tốt nhất khát vọng và tâm nguyện của Người.

**“Cốt lõi của khát vọng Việt Nam là khát vọng đồng tâm nhất trí trong hành động để thực hiện; là khát vọng phát triển, làm cho dân tộc cường thịnh, văn minh và nhân dân hạnh phúc. Khát vọng thiêng liêng, lớn lao đó được thực hiện với sự cố kết, đồng tâm, nhất trí của toàn dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, dưới sự lãnh đạo của Đảng theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.”**

Để thực hiện khát vọng đó, mấu chốt là vấn đề con người, bởi nhân tố con người là quyết định. Mất khâu xung yếu trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam là phải có đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ tài, thực đức, thực tài, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược. Họ phải đóng vai trò nòng cốt, dẫn dắt và thúc đẩy cả cộng đồng dân tộc tiếp tục đổi mới sáng tạo, tận dụng thời cơ và vượt qua thách thức trên con đường phát triển, thực sự tiêu biểu cho tinh hoa của Đảng, của dân tộc để thực hiện khát vọng Việt Nam.

Văn kiện chính trị của Đảng đóng vai trò vô cùng quan trọng, xác định đường lối chiến lược và những định hướng phát triển của nước ta. Song xây dựng lực lượng cán bộ, lựa chọn được những con người ưu tú, xứng đáng nhất về năng lực trí tuệ, về phẩm chất đạo đức và bản lĩnh chính trị vững vàng tham gia vào cơ quan lãnh đạo đầu não lại càng quan trọng, để đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, lãnh đạo và tổ chức thực hiện nghị quyết, biến quyết tâm thành hành động, biến khả năng thành hiện thực.

Đại hội XIII đánh dấu sự chuyển tiếp các thế hệ lãnh đạo của Đảng, do đó, cùng với việc chuẩn bị công phu về Báo cáo chính trị, sao cho kết tinh được trí tuệ của Đảng và dân tộc, Đảng ta dành nhiều công sức, trí lực, nêu cao trách nhiệm của

Vậy khát vọng Việt Nam có những hàm nghĩa nào mà chúng ta cần thống nhất nhận thức và đồng tâm nhất trí trong hành động?

Dự thảo Văn kiện trình Đại hội XIII, nhất là trong Báo cáo chính trị đề cập tới khát vọng Việt Nam trên nhiều bình diện với nhiều nội dung phong phú, thiết thực, phản ánh những nhận thức mới, có kế thừa và phát triển, từ phát huy truyền thống dân tộc đến tinh hoa của thời đại.

Trước hết, khát vọng Việt Nam được thể hiện ngay trong chủ đề Đại hội XIII. Tinh thần và lời văn diễn đạt trong chủ đề Đại hội có ý nghĩa như một tuyên bố chính trị về quan điểm, đường lối của Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy ý chí, khát vọng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, phát triển nhanh và bền vững đất nước; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa<sup>(1)</sup>.

Trong các quan điểm chỉ đạo và định hướng phát triển, Đảng ta nhấn mạnh: “Bảo đảm lợi ích quốc gia dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, cùng có lợi”<sup>(2)</sup>. “Khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường



# VỚI KHÁT VỌNG VIỆT NAM



dân tộc, niềm tự hào dân tộc, niềm tin khát vọng phát triển, tài năng trí tuệ, phẩm chất con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước”<sup>(3)</sup>.

Báo cáo chính trị trình Đại hội XIII cũng nêu rõ một vấn đề quan trọng, có ý nghĩa chiến lược lâu dài đối với sự phát triển của đất nước là: “Giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt để phát triển đất nước”, “Xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới”... “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, nâng cao lòng yêu nước, nuôi dưỡng hoài bão, khát vọng vươn lên cho thế hệ trẻ”<sup>(4)</sup>.

Trên cơ sở quán triệt những quan điểm chỉ đạo và định hướng phát triển đó, Đảng ta xác định 6 nhiệm vụ và 3 đột phá, trong đó, ở nhiệm vụ thứ tư nêu rõ: “Khơi dậy khát vọng phát triển Việt Nam cường thịnh, phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam”. Đảng ta tin tưởng rằng, với khát vọng vươn lên mãnh liệt, quyết tâm chính trị cao, nhất định đất nước ta sẽ lập nên những kỳ tích mới vì một nước Việt Nam cường thịnh, cùng tiến bước, cùng sánh vai với các cường quốc năm châu.

Đây thực sự là những điểm mới thể hiện quan điểm đổi mới sáng tạo, tầm nhìn của Đảng trong xác định và thực hiện khát vọng Việt Nam.

## THẨM NHUẬN NHỮNG CHỈ DẪN CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ KHÁT VỌNG VIỆT NAM

Ngày 5/6/1911, người thanh niên 21 tuổi Nguyễn Tất Thành rời bến Nhà Rồng bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước, cứu dân. Đó là bước ngoặt khởi đầu dẫn tới sự thay đổi số phận của nhân dân ta, thai nghén cho sự hình thành tư tưởng lớn, khát vọng mãnh liệt của Người, định hình đường lối cách

**“Cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh, từ tư tưởng, đạo đức, phong cách đã toát lên hoài bão “nước nhà được độc lập, dân ta được tự do, đồng bào ta ai cũng được hưởng hạnh phúc, ai cũng có cơm ăn, áo mặc, nhà ở, được học hành”.**

mạng, thực hành triết lý và chủ thuyết của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh sau này, dẫn tới thời đại mới, thời đại rực rỡ nhất trong lịch sử vinh quang hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Đó là thời đại mang tên Người - thời đại Hồ Chí Minh - như Đảng ta khẳng định, thời đại của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Cuộc hành trình 30 năm của Người, cả cuộc đời và sự nghiệp của Người với những bước ngoặt lịch sử, đã ngay từ đầu gắn bó máu thịt với Tổ quốc và nhân dân, đã phấn đấu hy sinh, dẫn thân và quên mình vì nước, vì dân, sau này được khái quát thành lý luận: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đó là con đường, là quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam.

Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời với bản Tuyên ngôn độc lập bất hủ, Hồ Chí Minh xác định Quốc hiệu và hệ giá trị Việt Nam là: “Việt Nam dân chủ cộng hòa. Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”. Đó là bản chất của chính thể, của nhà nước ta, là hệ giá trị phát triển của Việt Nam. Cho đến khi cuối đời, khi viết bản Di chúc thiêng liêng để lại cho toàn dân, toàn Đảng, Hồ Chí Minh vẫn nhất quán với những giá trị mục tiêu đó. Tâm nguyện cuối cùng của Người vẫn chỉ là

“Xây dựng thành công một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”.

Trên cương vị Chủ tịch nước, nguyên thủ quốc gia, Hồ Chí Minh bày tỏ niềm hy vọng, niềm tin tưởng mãnh liệt của mình, ký thác vào thế hệ trẻ nước nhà, thế hệ sẽ làm cho Tổ quốc được vẻ vang, dân tộc được hùng cường, có mặt xứng đáng trong thế giới và nhân dân ta có cuộc sống hạnh phúc.

Khát vọng Việt Nam của Hồ Chí Minh là: Khát vọng giải phóng, giải phóng dân tộc ta ra khỏi tình cảnh bị áp bức, bóc lột, đọa đày bởi đế quốc thực dân, làm cho Tổ quốc độc lập và thống nhất, có chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, nhân dân ta từ nô lệ tới tự do, ở địa vị người làm chủ và làm chủ, tự quyết định vận mệnh cuộc sống và tương lai phát triển của mình. Khát vọng đó của Người là mãnh liệt, phải “độc lập thực sự”, “tự do thực sự”, do đó, “thà hy sinh tất cả quyết không chịu làm nô lệ”, “không có gì quý hơn độc lập, tự do”. Đó còn là khát vọng phát triển, giải phóng dân tộc để phát triển dân tộc, lựa chọn con đường phát triển: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Hồ Chí Minh thể hiện rõ khát vọng phát triển ấy với một tầm mắt nhìn xa trông rộng, thực hiện lý tưởng, mục tiêu

phát triển bền vững, văn minh, hiện đại. Dân tộc Việt Nam nhất định phải trở thành một dân tộc thông thái. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là xây dựng nước ta giàu mạnh, sao cho đời sống vật chất ngày càng tăng, đời sống tinh thần ngày càng tốt, xã hội ngày càng văn minh, tiến bộ. Chủ nghĩa xã hội Việt Nam là một xã hội văn hóa cao. Đó là khát vọng đất nước phồn vinh, dân tộc cường thịnh, sánh vai cùng các cường quốc năm châu, con người Việt Nam phát triển toàn diện cả thể lực, tâm lực và trí lực, đủ sức giữ vững nền độc lập, tự do và thụ hưởng hạnh phúc. Đó là khát vọng đổi mới, sáng tạo, hội nhập quốc tế vì phát triển.

Thực hiện những mục tiêu vĩ đại, cao quý đó, đòi hỏi Đảng lãnh đạo cầm quyền phải thật trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh”. Nhà nước của dân, do dân, vì dân phải là nhà nước dân chủ - pháp quyền - nhân nghĩa. Đại đoàn kết dân tộc là sức mạnh và nhân tố quyết định cho dân tộc phát triển. Cán bộ, đảng viên, công chức phải luôn trung thành, tận tụy phục vụ nhân dân, coi đó là trách nhiệm mà cũng là lựa chọn lối sống cao thượng.

Với Hồ Chí Minh, để thực hiện khát vọng Việt Nam phải ra sức thực hiện, thực hành khát vọng về Đảng, về Nhà nước, về Mặt trận, về đoàn kết, dân chủ, đồng thuận, từ đại đoàn kết toàn dân tộc tới đoàn kết, lấy đoàn kết trong Đảng làm hạt nhân và tối hệ trọng.

Di chúc của Hồ Chí Minh kết tinh mọi khát vọng đó, nổi bật những lời dạy, những quan niệm của Người về chủ nghĩa xã hội, về đổi mới mà Đảng phải nhận lấy trách nhiệm cao nhất trước sự phát triển của dân tộc và hết lòng chăm lo cho lợi, quyền, hạnh phúc của nhân dân.

## ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH, THỰC HIỆN KHÁT VỌNG VIỆT NAM

Để thực hiện được khát vọng Việt Nam, một trong những yếu tố quan trọng là đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thời gian tới có kết quả, có hiệu quả thiết thực, với một chất lượng mới, theo tinh thần đổi mới sáng tạo.

Phải chống bệnh “hình thức”, phù phiếm, khoa trương, bệnh thành tích - những điều xa lạ với tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chú trọng thực hành phong cách Hồ Chí Minh, nhất là phong cách giản dị, dân chủ, phong cách gần dân, vì dân và những ứng xử văn hóa tinh tế của Người.

Là con người hành động, ham chuộng các công việc thực tế và hữu ích để phục vụ dân tốt nhất, Hồ Chí Minh còn chú trọng nói ít, làm nhiều, nhiều khi không cần nói, cứ để việc làm tự toát lên tư tưởng.

Cần nhấn mạnh năm thực hành nổi bật trong cuộc đời của Người: 1) Thực hành lý luận trong thực tiễn, 2) Thực hành dân chủ, 3) Thực hành dân vận, 4) Thực hành đoàn kết - đại đoàn kết và 5) Thực hành đạo đức cách mạng. Đây là cơ sở để đề xuất các chủ đề học tập và làm theo Bác trong nhiệm kỳ khóa XIII.

**“Để thực hiện khát vọng Việt Nam phải ra sức thực hiện, thực hành khát vọng về Đảng, về Nhà nước, về Mặt trận, về đoàn kết, dân chủ, đồng thuận, từ đại đoàn kết toàn dân tộc tới đoàn kết, lấy đoàn kết trong Đảng làm hạt nhân và tối hệ trọng.**

(1) (2) (3) (4) Đảng Cộng sản Việt Nam: Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng, H, 2020, tr.3, 27, 30, 43.



# Rộn ràng quất tết Đông Hòa

■ THU THỦY - TIẾN ĐẠT

Xã Đông Hòa (thành phố Thái Bình) được xem là “thủ phủ” quất của Thái Bình. Người trồng quất nơi đây đang tất bật vào vụ tết. Với hàng vạn gốc quất cảnh, bà con đang rất phấn khởi và kỳ vọng về một năm mới no ấm, đủ đầy.

Đẫn chúng tôi đi quanh thôn Nghĩa Thắng, ông Nguyễn Văn Đạo, Chủ tịch Hội Nông dân xã Đông Hòa cho biết: Xã Đông Hòa có truyền thống trồng quất từ hàng chục năm nay, trong đó thôn Nghĩa Thắng có diện tích trồng lớn nhất xã. Toàn xã có trên 3.000 hộ thì có tới 700 hộ trồng quất. Bình quân mỗi năm bà con xuống vườn trên 40.000 cây, xuất bán trên 10.000 cây trong dịp tết, đem lại thu nhập trên 40 tỷ đồng. Đến thời điểm này, hầu hết các vườn quất xum đã bán buôn cho thương lái và các gốc quất thế đã có chủ. Sở dĩ quất Đông Hòa được khách hàng ưa chuộng vì các chủ vườn tự cấy ghép, chiết cành, tạo phôi nên nguồn hàng rất đa dạng, phong phú, gối nhau hàng năm có giá thành rất hợp lý. Đặc biệt, nắm bắt được xu hướng của người chơi quất, các chủ vườn không chỉ cho ra mắt những cây quất thế có hình dáng độc, lạ, đẹp mắt mà còn có các dịch vụ đi kèm như vận chuyển, trồng cây tại nhà nên được khách hàng đánh giá cao. Người trồng quất ở Đông Hòa còn biết cách chăm sóc để cây cho quả to, sai trĩu cành, vàng óng, hoa tỏa thơm ngát, chổi lộc hài hòa tràn đầy nhựa sống, mang lại tài lộc cho người chơi quất. Ông Lê Thanh Tùng, chủ vườn quất Thanh Tùng, thôn Nghĩa Thắng phấn khởi cho biết: Dù chưa phải thời kỳ cao điểm, thế nhưng người mua quất đã ra vào nườm nượp. Khi đã chọn được cây ưng ý khách mua đều tin



Những cây quất thế có giá cho thuê từ 1 - 4 triệu đồng. Nhiều cây tới 10 triệu đồng.

tưởng đặt tiền trước. Những người đi mua quất sớm thường là dân sành chơi, có điều kiện kinh tế, không coi trọng việc đắt rẻ, miễn sao cây to và đẹp... Với diện tích gần 1 mẫu quất, vụ tết năm nay ông Tùng có 200 cây quất thế và trên 200 cây quất xum để bán. Riêng quất thế rất đa dạng, cây thế nhỏ, thế to, dáng trực, dáng làng, thế hoành, huyền, siêu đầy đủ. Giá quất

xum từ 500.000 - 1.000.000 đồng, quất thế giá từ 1 - 4 triệu đồng. Theo ông Tùng, để có cây quất đẹp không phải chuyện đơn giản, ít nhất phải trồng từ 2 - 3 năm mới hoàn thành được một cây. Để cây quất đạt tiêu chuẩn có quả chín, quả xanh, hoa, lộc, ngoài kỹ thuật chăm sóc thì còn phụ thuộc rất lớn vào thời tiết. Nếu rét quá quất cũng không có hoa, ấm quá lại

ra hoa sớm. Tuy nhiên, với kinh nghiệm trồng lâu năm, đến nay ông Tùng đã hoàn tất công đoạn chăm sóc, sẵn sàng cung cấp cho thị trường tết hàng trăm cây quất sai trĩu quả, vàng óng, nhiều lộc. Ông Trần Văn Toán cùng thôn Nghĩa Thắng cho biết: Mỗi năm gia đình tôi xuất ra thị trường tết trên 400 cây quất cảnh. Năm nay mặc dù gặp chút bất lợi về thời tiết song quất của Đông Hòa vẫn đẹp, đáp ứng nhu cầu người chơi. Đến nay cả thôn hầu như đã bán buôn cả vườn tới 90% quất xum, quất thế phần lớn đã có khách đặt tiền. Riêng nhà tôi đã bán từ tháng 9 âm lịch cho khách buôn một vườn quất xum, tổng thu nhập năm nay ước đạt trên 300 triệu đồng.

Nếu như trước đây, khách chơi thích những cây quất dáng thông, tròn, lá to, xanh đậm và bóng mượt, nhiều nụ, nhiều lộc non, quả phải đủ cả xanh, chín, non thì ngày nay bên cạnh những tiêu chí trên thì còn lựa chọn những cây có kiểu dáng độc đáo, lạ mắt. Chính vì vậy, những năm gần đây, quất Đông Hòa ngày càng hút khách bởi đa dạng thế cây. Anh Nguyễn Công Hoan, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình chia sẻ: Tôi thường hay chơi những loại quất thế có dáng độc, lạ, gốc to, tán đẹp, có quả đồng đều nên năm nào tôi cũng đến Đông Hòa để chọn được cây ưng ý. Năm nay, tôi đã chọn và đặt tiền trước, sắp tới sẽ được chủ vườn chở đến trồng tại nhà, chơi xong chủ vườn lấy lại gốc về nên người chơi quất rất nhàn và thực sự hài lòng với phương thức phục vụ của các chủ vườn ở đây.

Với người dân Đông Hòa, những cây quất cảnh không chỉ là món hàng đặc biệt để bày bán dịp cuối năm mà còn chứa đựng cả niềm khát khao vươn lên làm giàu, là ước mơ về một thương hiệu làng nghề trồng quất cảnh.



Chủ vườn chăm sóc quất tết.



Thay vì sản xuất nhỏ lẻ kém hiệu quả, khi cho thuê đất, ngoài nguồn thu từ quỹ đất cho thuê, người nông dân có thể tăng thu nhập bằng công việc chuyên nghiệp hơn trên chính mảnh đất của mình. Đây chính là hiệu quả của mô hình tích tụ ruộng đất trồng cà rốt xuất khẩu tại xã Điệp Nông (Hưng Hà).

Về xã Điệp Nông những ngày đầu tháng 1, trên cánh đồng bãi thôn Ngũ Đoài, cà rốt đang vào chính vụ thu hoạch. Tại đây, hàng chục lao động ở độ tuổi ngoài 50 đang cần mẫn phân loại, cân, đóng gói cà rốt. Sau khi góp 2 sào đất bãi cùng với nhiều hộ dân trong xã cho các cá nhân thuê để trồng cà rốt, bà Nguyễn Thị Lượng, thôn Ngũ Đông trở thành một trong những “công nhân” ngay trên chính mảnh ruộng của gia đình mình với thu nhập 3 triệu đồng/tháng. Điều bà Lượng thấy phấn khởi là trên mảnh đất trước kia mình chỉ trồng ngô, kê, lạc với hiệu quả thấp thì nay đã thành vùng nông sản hàng hóa có giá trị xuất khẩu. Bà Lượng cho biết: Cùng mảnh đất ấy nhưng có đầu tư máy móc, khoa học kỹ thuật, đưa giống cây mới có đầu ra ổn định thì thấy rõ hiệu quả kinh tế. Chúng tôi cho họ thuê đất, vừa được hưởng tiền thuê đất (1 triệu đồng/sào/năm) lại vừa có việc làm ổn định, không gò bó về thời gian, phù hợp với trình độ và lứa tuổi nên rất phấn khởi.

Đây là năm thứ 3, ông Phạm Văn Tới thuê lại 50 mẫu đất bãi của người dân xã Điệp Nông để trồng cà rốt xuất khẩu. Theo ông Tới, đây đều là diện tích đất pha cát, lâu nay người dân sản xuất các cây trồng truyền thống, hiệu quả kinh tế thấp. Thiếu nhân lực, nhiều hộ bỏ không, gây lãng phí tài nguyên. Hợp đồng thuê đất giữa ông và người dân được ký 5 năm/lần, với giá 1 triệu đồng/sào/năm. Ngoài thời gian trồng cà rốt, ông xen vụ rau, dưa (dưa hấu, dưa lê) ngăn ngày để nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Toàn bộ quy trình sản

# Tích tụ ruộng đất trồng cà rốt

■ NGÂN HUYỀN



Thu hoạch cà rốt trên vùng đất bãi xã Điệp Nông (Hưng Hà).

xuất theo hướng an toàn, áp dụng cơ giới hóa khâu làm đất, gieo hạt, tưới và một phần khâu thu hoạch. Ngoài ra, ông còn lắp đặt hệ thống tưới phun sương giúp tiết kiệm nhân công, giảm chi phí sản xuất, đáp ứng nhu cầu về nước của cây cà rốt trong quá trình sinh trưởng và phát triển từ lúc gieo hạt đến khi thu hoạch. Sau hai năm, cùng với kinh nghiệm đúc rút, củ cà rốt quen đất sinh trưởng và phát triển tốt, cho mẫu mã đẹp, củ to, đều, đạt kích cỡ, tiêu chuẩn xuất khẩu. Ông Tới chia sẻ: Cà rốt thích hợp trồng trên đất phù sa, bãi bồi cao. Cùng với các yếu tố về giống thì khâu xử lý đất trước khi gieo trồng bảo đảm khô, tơi xốp và đặc biệt phải được xử lý mầm bệnh cũng rất quan trọng. Để có thể xuất khẩu sản phẩm, trong quá

trình sản xuất, toàn bộ diện tích chỉ sử dụng phân hữu cơ và chế phẩm sinh học, năng suất đạt trung bình 2 tấn/sào. Bảy hộ trồng cà rốt trên địa bàn xã liên kết với nhau, thu mua sản phẩm bán cho thương lái ở Hải Dương để xuất khẩu với giá 4.000 đồng/kg. Trừ mọi chi phí, mỗi sào thu lãi khoảng 3 triệu đồng.

Không chỉ phát triển kinh tế gia đình, mô hình trồng cà rốt của ông Tới còn tạo việc làm cho 40 - 70 lao động với thu nhập 100.000 đồng/người/ngày. Ngoài mô hình của ông Tới, trên địa bàn xã Điệp Nông còn có 6 hộ khác thuê đất trồng cà rốt với tổng diện tích trên 40ha, hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn.

Ông Trần Minh Chiêu, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Điệp Nông cho

biết: Qua thực tế, ngành chuyên môn và chính quyền địa phương khẳng định, tích tụ đất đai, hình thành vùng sản xuất lớn cho hiệu quả hơn nhiều so với cách làm truyền thống. Qua đó, tạo thuận lợi cho việc ứng dụng phương tiện cơ giới, công nghệ cao vào sản xuất đồng thời thay đổi tập quán canh tác từ sản xuất nhỏ lẻ, manh mún chuyển sang sản xuất mô hình tập trung; khắc phục tình trạng bỏ ruộng không canh tác. Từ thành công của mô hình trồng cà rốt xuất khẩu sẽ mở ra hướng mới để địa phương tiếp tục mở rộng sản xuất, khai thác hiệu quả diện tích đất bãi ven sông Luộc và đất màu góp phần nâng cao giá trị kinh tế, tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho người nông dân.



Mô hình tích tụ đất trồng cà rốt của ông Phạm Văn Tới tạo việc làm cho 40 - 70 lao động.



**BẢO VẬT QUỐC GIA ĐẦU TIÊN CỦA THÁI BÌNH**

**Một kiệt tác của nghệ thuật điêu khắc gỗ thế kỷ XVII**

■ TÚ ANH

Năm 2020, lần đầu tiên Thái Bình có một hiện vật được công nhận Bảo vật quốc gia. Đó là cỗ ngai thờ gỗ sơn son thếp vàng - một tác phẩm nghệ thuật độc đáo chứa đựng giá trị lịch sử, văn hóa, mỹ thuật và kỹ thuật chạm khắc thời Lê Trung Hưng, thế kỷ XVII.



Theo chia sẻ của ông Đỗ Quốc Tuấn, Giám đốc Bảo tàng tỉnh, cỗ ngai trên được Bảo tàng tỉnh sưu tầm tại miếu Hai Thôn, xã Xuân Hòa (Vũ Thư) vào trước năm 1999. Năm 2011, ngai thờ này đã bị bong tróc một số lớp sơn thếp, trên mặt ngai có một số điểm bị rạn nứt. Tuy nhiên, với nguồn kinh phí tài trợ của Quỹ Bảo tồn văn hóa Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam nhằm phục dựng bảo tồn bộ sưu tập hiện vật đồ thờ bằng gỗ sơn thếp, niên đại thế kỷ XVII - XIX ở Bảo tàng tỉnh, cùng sự giúp đỡ của chuyên gia bảo quản tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia và Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam, cỗ ngai đã được bảo tồn theo đúng phương pháp bảo quản hiện đại, được áp dụng trong các bảo tàng hiện nay.

Về những lý do Bảo tàng tỉnh lựa chọn cỗ ngai thờ gỗ sơn son thếp vàng để cử trình Thủ tướng Chính phủ công nhận Bảo vật quốc gia, theo chia sẻ của ông Đỗ Quốc Tuấn, có 3 lý do chính. Thứ nhất, đây là hiện vật gốc độc bản. Ngai thờ được trưng bày tại Bảo tàng tỉnh là đồ thờ tự của miếu Hai Thôn - nơi được xếp hạng di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia vào năm 1986. Cùng với cỗ ngai thờ, nhiều đồ thờ

tự tại ngôi miếu cổ này cũng đang được trưng bày tại các bảo tàng trung ương và địa phương. Theo đánh giá của các nhà nghiên cứu, cỗ ngai thờ gỗ sơn son thếp vàng là một trong những kiệt tác của nghệ thuật chạm khắc gỗ Việt Nam nói chung và nghệ thuật điêu khắc gỗ thời Lê Trung Hưng, thế kỷ XVII nói riêng. Điều đó được thể hiện trên tay ngai, thân ngai, bệ ngai, chân ngai. Đầu tay ngai chạm rồng trong tư thế cuộn, quay đầu châu bài vị đặt trên ngai. Trên hình vòng cung của tay ngai chạm nổi bốn hình rồng cân đối, mắt to, miệng rộng, râu dài, thân và đuôi uốn lượn, cuốn lấy vành tay ngai. Thân ngai có kết cấu gồm các trụ và lưng ngai. Trong đó, trụ ngai được tạo bởi 6 cột, mỗi cột là một thanh gỗ liền khối được đục rỗng, chạm khắc đề tài "trúc hóa long" với kỹ thuật chạm lộng, kênh bong tinh xảo và điêu luyện. Mặt trước của lưng ngai được bố ba ô cân đối, mỗi ô chạm nổi hình rồng, mặt nhìn chính diện, miệng ngậm ngọc, râu, bờm rộng tua tủa như lưỡi đao, lưỡi mác. Đặc biệt, ở ô giữa được chạm trở đề tài "rồng ổ", gồm rồng mẹ và 4 rồng con. Mặt phía sau lưng ngai cũng được

bố ba ô cân đối, mỗi ô đều có đai soi chỉ, chạm bong, chạm kênh hình rồng uốn lượn mềm mại, hoa văn hoa chanh, hoa cúc cách điệu, vân mây lửa. Diềm hai bên lưng ngai được trở thủng, trang trí công phu, tỉ mỉ đề tài rồng, hoa cúc, mây lửa dàn đều trong khoảng rộng của diềm lưng ngai, tạo thành bức tranh hài hòa và đẹp mắt. Mặt bệ ngai được đặt hai tượng nghê châu, bố cục đăng đối. Bệ ngai được chia làm 3 tầng, trong đó, tầng thứ nhất và tầng thứ hai được chạm nổi đề tài "lưỡng long châu hoa chanh". Tầng cuối cùng, giáp đế ngai, có 4 chân quỳ dạ cá kép cùng bốn hình rồng ở bốn góc, tỷ cầm vào bệ, cuộn thân, nâng cả cỗ ngai trong tư thế vững chắc. Được tồn tại đến ngày nay với lớp sơn son thếp vàng tương đối nguyên vẹn và các kỹ thuật chạm trở, đề tài trang trí trên ngai đã khẳng định: Vào thời Lê, các làng nghề thủ công truyền thống như sơn thếp, điêu khắc đã phát triển rực rỡ và trường tồn trong suốt chiều dài lịch sử của các triều đại phong kiến Việt Nam từ thế kỷ XVII đến đầu thế kỷ XX.

Thứ hai, đây là hiện vật có hình thức độc đáo về cả kích thước, hoa văn trang trí

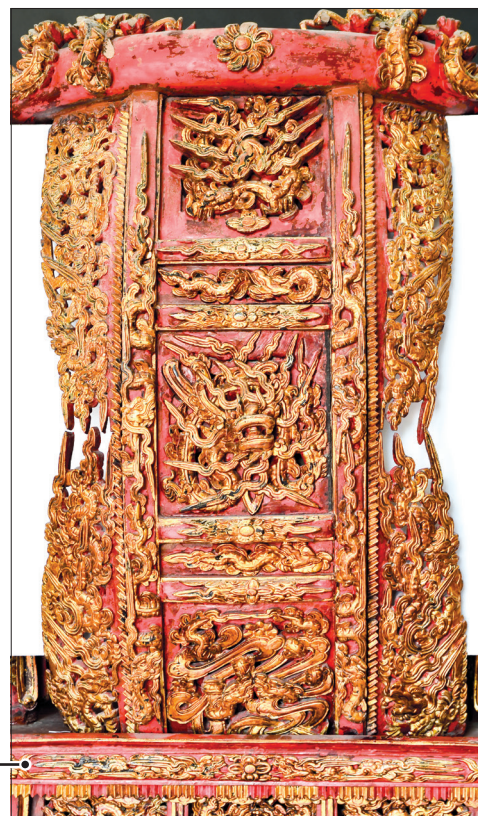
và kỹ thuật điêu khắc. Về kích thước, đây là ngai thờ bằng gỗ lớn, tạo thế uy nghi của chủ nhân được thờ. Đồng thời, có hình dáng cân đối, hài hòa nhất trong kho tàng ngai thờ cổ thời Lê Trung Hưng, thế kỷ XVII còn được lưu giữ nguyên vẹn cho tới ngày nay. Về hoa văn trang trí, cỗ ngai thờ có đề tài vô cùng phong phú với 156 hình tượng rồng - con vật chủ đạo trên tất cả các mảng trang trí. Bên cạnh đó là 299 hoa sen cách điệu, 33 hoa cúc, 60 hoa chanh, 65 dây lá, hoa trúc, linh thú, vân mây lửa, ngọc báu.... Đây là những đề tài mang đậm yếu tố của nghệ thuật Phật giáo và Nho giáo, phản ánh đúng chức năng thờ tự của cỗ ngai. Hơn 630 họa tiết trang trí trên ngai thờ với kỹ thuật chạm khắc điêu luyện, bố cục hài hòa đã tạo nên một tác phẩm đặc trưng và đại diện cho nghệ thuật thời Lê Trung Hưng về đồ gỗ sơn son thếp vàng.

Lý do quan trọng, theo ông Đỗ Quốc Tuấn, ngai thờ gỗ sơn son thếp vàng là một tác phẩm nghệ thuật độc đáo chứa đựng giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học và mỹ thuật. Tự thân cỗ ngai đã là một tác phẩm nghệ thuật hoàn chỉnh trong giá trị tổng thể của di tích quốc gia miếu Hai Thôn. Cũng từ cỗ ngai này đã góp phần phản ánh lịch sử dựng nước và giữ nước của khu vực đồng bằng châu thổ sông Hồng từ thời Lý trở về sau, gắn với truyền thuyết của vị vua nổi tiếng Lý Nam Đế và hoàng hậu Đỗ Thị Khương trong thời kỳ chống quân Lương và xây dựng nên độc lập tự chủ của nước nhà. Bên cạnh đó, theo các nhà nghiên cứu, nếu như hiện vật thờ trong các di tích thời Lý, Trần, Lê, Mạc chủ yếu là tượng hoặc tượng ngồi trên ngai thì phải chăng hình thức thờ ngai này ở thời Lê Trung Hưng đã là sự mở đầu cho những ngai thờ mà đến triều Nguyễn trở thành một hiện tượng, được minh chứng qua những ngai thờ vua chúa Nguyễn hiện còn trong các di đền miếu ở cố đô Huế.

Cỗ ngai thờ gỗ sơn son thếp vàng được công nhận là Bảo vật quốc gia là niềm tự hào của mỗi người dân Thái Bình. Nhưng làm thế nào để tiếp tục bảo tồn và phát huy giá trị của hiện vật là bài toán đặt ra cho các cơ quan quản lý khi hiện nay, việc trùng tu, bảo tồn các di sản nói chung còn từ nguồn kinh phí khá hạn hẹp của ngân sách nhà nước.



Kỹ thuật chạm trở, đề tài trang trí trên ngai cho thấy vào thời Lê các làng nghề thủ công truyền thống như sơn thếp, điêu khắc đã phát triển rực rỡ.



Đây là hiện vật gốc độc bản, được Bảo tàng tỉnh sưu tầm tại miếu Hai Thôn, xã Xuân Hòa (Vũ Thư).



# DÒNG SÔNG ĐỎ...

■ QUANG VIỆN

Sử cũ chép, tháng 11 năm 1389, quân Chiêm Thành theo đường biển tiến vào Hoàng Giang (ngã ba sông Hồng và sông Luộc, huyện Ngự Thiên) đánh Đại Việt, vua Trần Nghệ Tông sai đô tướng Trần Khát Chân đem quân “chống, giữ”. Khát Chân khóc lạy lên đường, Nghệ Tông cũng khóc đưa tiễn. Thủy quân hùng mạnh của Chế Bồng Nga nghênh ngang dọc sông Luộc rồi tiến đánh căn cứ quân sự Hải Triều. Trần Khát Chân đốc hỏa lực bắn vào chiến thuyền, giết chết vua Chiêm, chặt đầu mang về bến Bình Than dâng Thượng hoàng. Trần Nghệ Tông thốt lên: “Ta với Bồng Nga cầm cự nhau đã lâu, ngày nay mới được gặp nhau, có khác gì Hán Cao Tổ thấy đầu Hạng Vũ...”.



*Cụm di tích chùa, đình, đền quan trọng thôn Hải Triều, xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà, địa danh bên Hải Triều hay còn gọi là cửa Hải Thị của nhà Trần thế kỷ XIII - XIV.*

Theo các nguồn khảo luận, nhà Trần suy vi, năm 1370, triều đình xảy ra loạn, sử cũ gọi là loạn Dương Nhật Lễ. Chuyện là thế này: Trần Duệ Tông không có con nối dõi liền lập con nuôi là Dương Nhật Lễ lên ngôi. Duệ Tông mất, Dương Nhật Lễ được mang quốc tính nhà Trần đổi thành Trần Nhật Lễ. Vua mới lên ngôi đã bức tử Tuyên tử Hoàng Thái hậu vì đã trót thờ than đưa Dương Nhật Lễ lên ngôi. Nhật Lễ còn đưa bố đẻ của mình là kép hát Dương Khuông vào cung lập làm Thượng hoàng. Quan lại thuộc tông thất nhà Trần không chịu khuất phục đã nhất tề lật đổ Dương Nhật Lễ nhằm khôi phục vương triều Trần. Thái tử Trần Phủ (Trần Nghệ Tông) đã giết chết Dương Nhật Lễ. Mẹ Dương Nhật Lễ thấy con bị giết liền bỏ chạy sang Chiêm Thành cầu cứu vua Chiêm Thành là Chế Bồng Nga bắc tiến chinh phạt Đại Việt.

Các nguồn khảo luận cho biết, phía Chiêm Thành triệt để lợi dụng sự suy vi của nhà Trần, vua Chiêm là Chế Bồng Nga lần lượt đánh chiếm Đại Việt. Năm 1377, vua Trần Duệ Tông đem quân đánh Chiêm Thành hùng ngăn chặn từ xa âm mưu xâm lược của Chiêm Thành đối với Đại Việt, thế nhưng, do chủ quan mắc mưu của Chế Bồng Nga mà Trần Duệ Tông, vị vua được cho là “hữu dũng vô mưu” tử trận tại kinh đô Đô Bàn (Chiêm Thành). Sử cũ chép: Duệ Tông muốn tiến quân vào thành ngay, đại tướng Đỗ Lễ can ngăn mãi nhưng vua Trần không nghe, vua nói với quân sĩ rằng: “Ta mình mặc giáp, tay cầm gươm, dài gió dầm mưa, lội sông, trèo núi, vào sâu trong đất giặc, không một người nào dám chống lại, đó là trời giúp. Huống chi nay vua giặc nghe tiếng bỏ trốn, không có lòng đánh lại. Cổ nhân nói “Dụng binh quý ở nhanh chóng”. Nay lại dưng dưng không tiến nhanh, thế là trời cho mà không lấy, để nó lại có mưu khác, thì hối không kịp”. Duệ Tông thúc quân tiến vào thành. Quân

Chiêm từ phía phục binh đổ ra đánh, chia cắt quân Trần ra từng đoạn. Quân Đại Việt thua to, mười phần chết đến 7, 8 phần. Duệ Tông bị hãm trong vòng vây, bị trúng tên tử trận. Các tướng Đỗ Lễ, Nguyễn Lạp Hòa, Hành khiển Phạm Huyền Linh cũng tử trận. Ngự Câu vương Trần Húc bị bắt đưa hàng Chế Bồng Nga, được vua Chiêm gả con gái cho làm vợ. Vua Trần Duệ Tông tử trận, Gia Từ hoàng hậu cùng ba công chúa chạy về Sơn Nam hạ (nay là huyện Đông Hưng và Tiền Hải). Thái tử Trần Hiện, con trưởng của vua Trần Duệ Tông còn nhỏ được Thượng hoàng Trần Nghệ Tông đưa lên ngôi, hiệu là Trần Phế Đế. Từ thời điểm đó, nhà hậu Trần liên tục bị quân Chiêm Thành tấn công, có lần quân Chiêm ra tận Thăng Long, vào kinh đô như chốn không người, thực hiện hành vi cướp bóc của cải, giết đàn ông, bắt phụ nữ người Việt đem về Chiêm Thành làm nô lệ. Năm 1383, quân Chiêm Thành lại vây bức Thăng Long, Thượng hoàng Trần Nghệ Tông sợ quá phải trốn đi ở Đông Ngàn (Bắc Ninh). Năm 1389, Chế Bồng Nga tiếp tục đem thủy quân hùng hậu theo đường biển tiến đánh Đại Việt. Không còn tướng hùng nào bên cạnh, Thượng hoàng Trần Nghệ Tông đành sai Đô tướng Trần Khát Chân (lúc này mới 19 tuổi) đem quân Long Tiệp đi đánh quân Chiêm. Khi tiền Trần Khát Chân ra trận, Thượng hoàng không cầm được nước mắt, Khát Chân cũng lệ rơi. Nhận chiếu chỉ, Trần Khát Chân đưa quân đến Hoàng Giang (Ngự Thiên - Long Hưng) thấy địa thế không thuận lợi bèn rút quân về đóng ở Hải Triều (nay là thôn Hải Triều, xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà). Thời điểm lúc bấy giờ, đất nước chệnh vênh bên bờ vực hủy diệt tàn khốc, Thượng hoàng Trần Nghệ Tông phải lui về bến Bình Than (Hải Dương) để tránh nạn. Các nhà nghiên cứu lịch sử cho rằng, nhà Trần suy vi nên Thượng hoàng và vua tôi quá khiếp nhược trước sự uy hiếp tàn bạo của

Chiêm Thành. Bên bờ vực mất nước, một lần nữa, nhà Trần lại “nhắm” tới mảnh đất “ven bờ cuối bãi” Ngự Thiên - Long Hưng làm hậu cứ quân sự. Bến Hải Triều (sông Luộc) vẫn là đại bản doanh kiên hùng của Thăng Long vì nơi đây có nhiều sông ngòi chằng chịt, được ngăn cách vững chắc bởi phòng tuyến tự nhiên sông Hồng và sông Luộc. Địa hình sông nước rất thuận lợi cho đội quân nhà Trần vươn sinh ra và lớn lên trên bờ sông nước. Hải Triều đón quân đội nhà Trần, nhân dân nơi đây chở che, dung dưỡng và sẵn sàng sung quân ủng hộ giúp nhà Trần. Năm 1390, vua Chiêm là Chế Bồng Nga từ Hoàng Giang dẫn quân tiến đánh Hải Triều nhằm xóa sổ căn cứ quân sự được cho là mạnh nhất của nhà Trần lúc bấy giờ. Quân đội nhà Trần do Đô tướng trẻ Trần Khát Chân chỉ huy được nhân dân Ngự Thiên - Long Hưng hậu thuẫn, reo hò dọc hai bên bờ sông Luộc, quân Chiêm không thể lên bờ, Trần Khát Chân dồn hết hỏa pháo bắn vào thuyền vua Chế Bồng Nga, giết chết được vua Chiêm, quân Chiêm Thành mất chủ tướng bỏ chạy thực mạng. Quân dân nhà Trần hò reo quyết tiêu diệt quân xâm lược Chiêm Thành không để chúng tháo lui. Bến Hải Triều một lần nữa chứng kiến trận chiến ác liệt, cam go. Bằng đường lối quân sự “chiến tranh nhân dân” được tướng trẻ Trần Khát Chân khai thác triệt để, quân dân nhà Trần ở Long Hưng đã đánh tan quân Chiêm Thành, máu quân thù nhuộm đỏ dòng Luộc giang.

Trái bao đời, bến Hải Triều vẫn bình dị soi bóng bên dòng sông Luộc đỏ nặng phù sa nhưng kiên hùng, mảnh đất bao lần thấm đẫm máu quân thù. Không tính các cuộc chiến chống quân giặc Nguyên Mông bạo tàn, chỉ tính riêng những cuộc chiến chống quân Chiêm Thành của nhà Trần từ năm 1367 đến năm 1396, ròng rã 30 năm trong chiều dài 175 năm đế chế nhà Trần cuối cùng cũng phải nhờ đến

**Nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Phạm Minh Đức, nguyên Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**



Hải Triều là vùng đất trầm tích có bề dày lịch sử. Năm 938, Ngô Quyền đánh trận huyết chiến trên Bạch Đằng Giang, tướng của Ngô Quyền là Ngô Tôn Tư đã đem quân về đóng ở Hải Triều

nhằm ngăn chặn quân giặc tiến đánh Thăng Long. Thời nhà Lý, vua Lý nhiều lần về Ngự Thiên - Long Hưng xem cây cày và cũng đến Hải Triều, vùng đất này nằm trong dải đất “Quan Hà” của nhà Lý. Các vương triều tiếp theo đều coi trọng căn cứ quân sự Hải Triều.

**Ông Nguyễn Văn Tựa, 87 tuổi, nguyên cán bộ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thôn Hú, xã Hòa Tiến, huyện Hưng Hà**



Từ nhỏ tôi đã nghe các cụ trong dòng tộc kể về thành Ngự Thiên nơi các vua Trần thường về bái yết tổ tông và cũng là nơi nhà Trần tiến hành “bày binh, bố trận” đánh giặc ngoại xâm. Làng

Hú cách Hải Triều vài ba cây số nằm trong thành Ngự Thiên chính là hậu cứ quân sự tin cẩn của nhà Trần.

**Ông Nguyễn Danh Tựa, 87 tuổi, thôn Bùi Xá, xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà**



Các cụ nhà tôi cũng thường kể cho con cháu nghe về lịch sử làng Bùi Xá, nơi có bến Triều Dương (nay là cầu Triều Dương) nằm cạnh cửa Hải Thị của nhà Trần, chính là

căn cứ quân sự nhà Trần, nơi diễn ra nhiều cuộc chinh chiến ác liệt mà tiêu biểu là cuộc chiến với quân Chiêm Thành, chém đầu vua Chiêm.



trận chiến 1390 ở bến Hải Triều, Đô tướng Trần Khát Chân dựa vào thế trận lòng dân Long Hưng mới đánh tan được quân Chiêm, giết chết Chế Bồng Nga hoàng đế Chiêm Thành. Sau cái chết thảm của vua Chiêm ở Hải Triều, quân Chiêm Thành không dám nghênh ngang tiến đánh Đại Việt nữa, chỉ còn một vài trận xung đột hai bên ở gần khu vực biên giới và cuối cùng đế chế Chiêm Thành hoàn toàn bị thủ tiêu, vương quốc Chăm pa biến mất trên bản đồ. Các nguồn khảo luận cho biết, trong suốt 30 năm chiến chinh, cả hai bên Đại Việt - Chiêm Thành đều có vua bị tử trận khi tiến vào lãnh thổ của đối phương. Phía Đại Việt là vua Trần Duệ Tông (năm 1377), phía Chiêm Thành là Chế Bồng Nga (năm 1390). Đại Việt và Chiêm Thành đều có những mâu thuẫn nội bộ trong thời gian chiến tranh và có người chạy sang phía đối phương cầu viện. Phía Đại Việt có mẹ Dương Nhật Lễ cùng các tông thất Trần Húc, Trần Nguyên Diệu và các thổ hào vùng biên. Phía Chiêm Thành có tướng Ba Lậu Kê, Chế Ma Nô Đà Nan và Chế Sơn Na.



## HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như cộng tác viên: Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Phạm Minh Giang (thành phố Thái Bình); Tô Hoàng (Sở Tư pháp); Văn Dũng (Bộ CHQS tỉnh); Lại Hợp Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Vũ Đông, Đắc Hà (Đài TTTT Kiến Xương); Mạnh Tường, Hoài Thương, Minh Khoa (Đài TTTT Quỳnh Phụ); Nguyễn Tiến Bình (Hà Nội); Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định); Nguyễn Thị Ý (Cần Thơ); Nguyễn Tuyết Quyên (Bạc Liêu); Nguyễn Văn Huyền (Hà Tĩnh); Vũ Văn Cương (Hung Yên); Mai Mộng Tường (Đà Nẵng); Trần Thanh Thoa, Lê Anh Phong (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Văn Thanh (Quảng Trị); Trần Thị Thùy Linh, Lê Thị Hồng Châu (Sóc Trăng)...

Chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, cộng tác viên Nguyễn Văn Huyền có bài "Đảng sáng ngời đạo đức, văn minh" với niềm tin bất diệt vào thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Nhân dịp tết cổ truyền của dân tộc, cộng tác viên Nguyễn Tường Thuật có thơ "Chợ tết quê" với khổ thơ mở đầu rộn ràng không khí tết ở mỗi vùng quê: "Cuối năm nhộn nhịp phiên chợ tết/Làng quê bỗng chốc hóa vui hơn/Lũ trẻ rủ nhau cùng đi chợ/Áo xanh, áo tím chật đường thôn"... Tác giả Vũ Văn Cương có tản văn "Mùa xuân gõ cửa tháng chạp" và "Rét ngọt còn trong tết cả"...

Các lĩnh vực khác, cộng tác viên Hoài Thương đưa tin huyện Quỳnh Phụ tổng kết công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2020. Theo tin, năm 2020, Đoàn Thanh niên huyện Quỳnh Phụ đạt nhiều thành tích nổi bật trên các mặt hoạt động, được Trung ương Đoàn tặng cờ đơn vị xuất sắc trong công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi khối địa bàn dân cư... Cộng tác viên Vũ Đông đưa tin Đài TTTT Kiến Xương tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch năm 2021 và gặp mặt các cộng tác viên tiêu biểu năm 2020; huyện Kiến Xương mở đợt cao điểm vận động thu hồi vũ khí, vật liệu

nổ, công cụ hỗ trợ và pháo dịp tết Nguyên đán Tân Sửu 2021... Cộng tác viên Đắc Hà đưa tin Bảo hiểm xã hội huyện Kiến Xương tổ chức hội thảo truyền thông về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại thôn Đông Vân, xã Vũ Lễ. Theo tin, hội thảo đã đạt nhiều kết quả, 40/60 người tham gia hội thảo đã đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Cộng tác viên Hợp Khánh đưa tin Đồn Biên phòng cửa khẩu cảng Diêm Điền phối hợp với Trường THPT Thụy Trường, họ giáo Bình Lạng, xã Thụy Xuân, huyện Thái Thụy tổ chức tuyên truyền về Nghị định số 137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo cho bà con giáo dân, cán bộ, giáo viên và trên 500 học sinh... Cộng tác viên Mạnh Tường đưa tin huyện Quỳnh Phụ tổ chức giải bóng đá thiếu niên nhi đồng năm học 2020 - 2021 với gần 200 vận động viên là các em học sinh tham gia... Cộng tác viên Văn Dũng đưa tin Bộ CHQS tỉnh tập huấn cán bộ thường trực năm 2021 cho gần 100 đồng chí là chỉ huy các phòng, ban cơ quan Bộ CHQS tỉnh; chỉ huy, trợ lý chủ chốt ban CHQS các huyện, thành phố, Trung đoàn 568, các đơn vị trực thuộc Bộ CHQS tỉnh. Cộng tác viên Tô Hoàng đưa tin Bộ Nội vụ ban hành Thông tư hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026...

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn,... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Lưu ý: Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!

## TỈNH THÁI BÌNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2020

Ngày 4/1/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản số 11/UBND-NNTNMT về việc công bố tỉnh Thái Bình đủ điều kiện đề nghị xét, công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020.

Theo đó, căn cứ Quyết định số 1274/QĐ-TTg, ngày 19/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình công bố: Tỉnh Thái Bình đủ điều kiện đề nghị xét, công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020.

## TUYÊN DƯƠNG HỌC SINH...

(Tiếp theo trang 1)



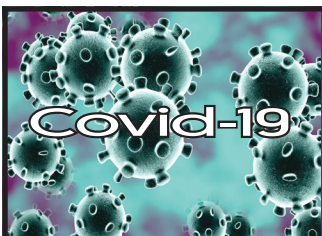
Đồng chí Nguyễn Việt Hiến, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trao giấy khen cho học sinh đạt giải nhất cấp tỉnh.

Chiều ngày 16/1, tại huyện Hưng Hà, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hội nghị tuyên dương học sinh đạt giải nhất kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9, lớp 12; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh năm học 2020 - 2021. Các đồng chí: Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Vũ Mạnh Hiến, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh; lãnh đạo các huyện, thành phố tới dự.

Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh là một trong những hoạt động trọng tâm của ngành Giáo dục được tổ chức hàng năm nhằm động viên, khích lệ giáo viên và học sinh thi đua dạy tốt, học tốt, phát huy năng lực sáng tạo. Từ đó kịp thời phát hiện học sinh có năng khiếu, tạo nguồn nhân lực cho công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển tài năng. Năm học 2020 - 2021, toàn tỉnh có 417 học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9, trong đó có 59 giải nhất. Đối với kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 12, toàn tỉnh có 1.266 học sinh đạt giải ở 9 môn thi Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh và Giáo dục công dân; trong đó có 177 giải nhất. Tại kỳ thi Olympic chọn đội tuyển dự thi học sinh giỏi quốc gia có 92 học sinh của Trường THPT Chuyên Thái Bình đạt giải. Trong cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, toàn tỉnh có 45 dự án đạt giải. Các dự án trải đều trên nhiều lĩnh vực, trong đó tập trung ở một số lĩnh vực như kỹ thuật cơ khí, hệ thống nhúng và khoa học xã hội hành vi.

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh ghi nhận và biểu dương những thành tích ngành Giáo dục đạt được trong năm vừa qua - một năm có nhiều biến động, khó khăn và thách thức. Đồng chí đề nghị toàn ngành tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; từng bước khắc phục khó khăn, nhất là khi dịch Covid-19 trên thế giới vẫn còn những diễn biến phức tạp, từ đó chủ động xây dựng phương pháp giảng dạy phù hợp với tình hình thực tế. Đồng chí mong các thầy cô giáo tiếp tục trau dồi tri thức, tự học, tự rèn luyện, dành tâm huyết rèn giũa học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục; các em học sinh không ngừng phấn đấu, rèn luyện bản thân trở thành người tài, góp sức xây dựng quê hương ngày càng văn minh, giàu đẹp.

ĐẶNG ANH



## Thái Bình chủ động, quyết liệt phòng, chống dịch Covid-19

Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Theo báo cáo của Trung tâm Đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng Việt Nam, Bộ Y tế, tính đến 18 giờ ngày 16/1, tại các quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới đã ghi nhận hơn 94,4 triệu người nhiễm Covid-19, tăng 0,8 triệu người so với ngày 15/1. Số người tử vong do dịch bệnh cũng đã lên tới hơn 2 triệu người.

Tại Việt Nam, tính đến 18 giờ ngày 16/1, cả nước ghi nhận thêm 1 bệnh nhân nhiễm Covid-19 mới là chuyên gia nước ngoài, được cách ly ngay sau khi nhập cảnh. Hiện

1.380/1.537 bệnh nhân đã được điều trị khỏi, còn 122 bệnh nhân đang điều trị tại các cơ sở y tế. Tổng số người đang cách ly, theo dõi sức khỏe trên cả nước hiện là gần 18.000 người.

Tính đến 16 giờ ngày 16/1, tại khu liên hợp khách sạn, nhà nghỉ Làng Việt (Tiền Hải) tiếp nhận thêm 4 chuyên gia nước ngoài, nâng tổng số chuyên gia đang cách ly, theo dõi sức khỏe tại đây lên 26 người. Tổng số mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 tính đến ngày 16/1 vẫn là 11.112 mẫu.

HOÀNG LANH

## SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:  
0969.851.212  
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:  
0931.581.292 - 0914.590.476  
0227.3831.885